

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HS-ST

Ngày: 14-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bò Quốc Khánh;
2. Ông Đoàn Văn Lược.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Sơn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Tấn N, sinh năm 1965 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Ấp 4, xã L, huyện U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh T, sinh năm 1929 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1939; có vợ tên Võ Thị H, sinh năm 1969; có hai con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2000; có hai em, lớn sinh năm 1967, nhỏ sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Trịnh Trọng H, sinh năm 1983 tại Thành phố Hà Nội; thường trú: Ấp 4, xã L, huyện U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trịnh Văn U, sinh năm 1947 và bà Đoàn Thị L, sinh năm 1956; có vợ tên Trương Thị Bích L, sinh năm 1986; có hai con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2017; có ba anh, chị em, lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1981; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Vũ Hoàng T, sinh năm 1987 tại tỉnh Hưng Yên; thường trú: Ấp 3, xã L, huyện Bắc Tân U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Vũ

A, sinh năm 1963 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1965; có hai chị em, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

4. Tạ Anh T, sinh năm 1979 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Ấp 4, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Công giáo; con ông Tạ Văn T, sinh năm 1950 và bà Hà Thị Đ, sinh năm 1950; có vợ tên Trần Thị Thu T, sinh năm 1981, có bốn con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2014; có 08 anh chị em, lớn sinh năm 1972, nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

5. Đỗ Quang Ngọc H, sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Ấp 4, xã L, huyện U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Công giáo; con ông Đỗ Quang T, sinh năm 1953 và bà Lưu Thị A, sinh năm 1957; có vợ tên Trần Vũ Yến N, sinh năm 1993, có ba con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; có 07 anh chị em, lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trương Duy T, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện U, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2. Anh Lê Thanh T, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện U, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

3. Ông Kiều Công H, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp 1, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

4. Ông Huỳnh Thanh Khoa T, sinh năm 1971; địa chỉ: Ấp 4, xã A, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

5. Bà Phạm Thị N, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện U, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Viết T, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp 3, xã L, huyện U, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

7. Ông Trần Tấn T, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện U, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 15/3/2019, Trương Duy T đến quán cà phê không tên tại ấp 4, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương do bị cáo Huỳnh Tấn N làm chủ trực tiếp quản lý. Tại đây, T gặp Lê Thanh T, Kiều Công H và Huỳnh Thanh K. Sau đó, Trương Duy T ra quầy bán nước mua của bị cáo N 01 bộ bài tây 52 lá mang vào chòi lá phía cuối quán rủ cả nhóm chơi đánh bài tiến lên ăn thua bằng tiền mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Lúc sau, Phạm Thị N đến Lê Thanh T nhường bộ bài cho N chơi, Trương Duy T và Kiều Công H nhờ Nguyễn Viết T và Trần Tấn T chơi hộ khoảng 02 đến 03 ván sau đó quay lại tiếp tục chơi.

Cùng lúc này, bị cáo Trịnh Trọng H đến quán bị cáo N uống nước thì gặp các bị cáo Tạ Anh T, Đỗ Quang Ngọc H và Vũ Hoàng T, thấy có một bộ bầu cua để dưới đất trong chòi lá, bị cáo H rủ các bị cáo H, T và T chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền. Bị cáo H làm cái, các bị cáo T, H và T đặt cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, lực lượng Công an huyện Bắc Tân Uyên tiến hành kiểm tra phát hiện nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa về trụ sở để làm việc.

Vật chứng thu giữ bao gồm: 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng; 01 tấm giấy có in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 03 hộp hình vuông, mỗi hộp có 06 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 01 cái đĩa kim loại bằng inox; 01 cái đĩa bằng đất nung có tráng men in hoa văn; 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng xanh; 01 điện thoại di động màu vàng, mặt trước có chữ KACHAODA; 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh; 01 điện thoại di động màu trắng mặt sau có chữ MI; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu đen; 01 xe mô tô biển số 61L7-0926; 01 xe mô tô biển số 60X9-6737; 01 xe mô tô biển số 61F9-1553; 01 xe mô tô biển số 85R3-7418; 01 xe mô tô biển số 72D1-169.25. Số tiền 1.250.000 đồng trên bàn và số tiền 1.060.000 đồng trên tám bạt ở hàng rào lưới B40 cách nơi đánh bạc 02 mét; thu giữ trên người của các đối tượng tham gia đánh bạc tổng số tiền 16.318.000 đồng;

Quá trình điều tra xác định được như sau:

- Chiếu bạc tiến lên gồm có: Trương Duy T, Lê Thanh T, Kiều Công H, Huỳnh Thanh Khoa T, Phạm Thị N, Nguyễn Việt T và Trần Tấn T.

Trương Duy T mang theo số tiền 950.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thắng được 100.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên người số tiền 1.050.000 đồng.

Lê Thanh T mang theo số tiền 1.980.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thắng được 150.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên người số tiền 2.120.000 đồng.

Kiều Công H mang theo số tiền 490.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thua 300.000 đồng.

Huỳnh Thanh Khoa T mang theo số tiền 1.470.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thắng được 100.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ số tiền 1.570.000 đồng.

Phạm Thị N mang theo số tiền 1.950.000 đồng, sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thắng được 150.000 đồng. Khi bị bắt N để số tiền 550.000 đồng lên bàn và bị thu giữ, ngoài ra còn thu giữ trên người số tiền 1.500.000 đồng.

Riêng các đối tượng Nguyễn Việt T và Trần Tấn T vào chơi thay cho Trương Duy T và Kiều Công H khoảng 02 đến 03 ván thì đều sử dụng tiền của T và H.

Tổng số tiền Trương Duy T, Lê Thanh T, Kiều Công H, Huỳnh Thanh Khoa T, Phạm Thị N, Nguyễn Việt T và Trần Tấn T sử dụng để đánh bạc là 4.510.000 đồng.

- Chiếu bạc bầu cua gồm có: Các bị cáo Trịnh Trọng H, Tạ Anh T, Vũ Hoàng T, Đỗ Quang Ngọc H.

Bị cáo Trịnh Trọng H mang theo số tiền 300.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thua 50.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ trên người số tiền 250.000 đồng.

Bị cáo Vũ Hoàng T mang theo số tiền 5.000.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thua 200.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ trên người số tiền 4.800.000 đồng.

Bị cáo Tạ Anh T mang theo số tiền 4.500.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thua hết 100.000 đồng. Khi bị bắt giữ thu trên người số tiền 4.400.000 đồng.

Bị cáo Đỗ Quang Ngọc H mang theo số tiền 400.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thắng được 350.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 5.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 56/CT – VKS- BTU ngày 24 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Tấn N về Tội gá bạc theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Trịnh Trọng H, Vũ Hoàng T, Tạ Anh T, Đỗ Quang Ngọc H về Tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn N số tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trịnh Trọng H số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Vũ Hoàng T; Tạ Anh T và bị cáo Đỗ Quang Ngọc H số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.188.000 đồng mà các bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc và số tiền 1.060.000 đồng thu tại hàng rào không có người nhận. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng; 01 tấm giấy có in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 03 hộp hình vuông, mỗi hộp có 06 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 01 cái đĩa kim loại bằng inox; 01 cái đĩa bằng đất nung có tráng men in hoa văn và 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng xanh.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội giống nội dung cáo trạng truy tố, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 15/3/2019, tại chòi lá của quán cà phê không tên do bị cáo Huỳnh Tấn N làm chủ thuộc ấp 4, xã Lạc An, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương có hai chiếu bạc thắng thua bằng tiền. Chiếu thứ nhất do các đối tượng Trương Duy T, Lê Thanh T, Kiều Công H, Huỳnh Thanh Khoa T, Phạm Thị N, Nguyễn Viết T và Trần Tấn T sử dụng bộ bài Tây 52 lá mua của bị cáo N tổ chức chơi đánh bài thắng thua bằng tiền, hình thức đánh bài tiến lên. Chiếu thứ hai do các bị cáo Trịnh Trọng H, Tạ Anh T, Vũ Hoàng T, Đỗ Quang Ngọc H tổ chức đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức lắc bầu cua do bị cáo H làm cái. Đến 12 giờ cùng ngày bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Số tiền các đối tượng sử dụng vào đánh bạc trong sòng tiến lên là 4.510.000 đồng, số tiền các bị cáo sử dụng vào đánh bạc trong sòng bầu cua là 5.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Tấn N sử dụng địa điểm do mình quản lý cho các đối tượng tổ chức đánh bạc nhằm mục đích hưởng lợi từ việc bán bài và bán nước cùng lúc với hai chiếu bạc, tổng số tiền 10.010.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành Tội gá bạc theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo Trịnh Trọng H, Tạ Anh T, Vũ Hoàng T, Đỗ Quang Ngọc H đánh bạc thắng thua bằng tiền với tổng số tiền 5.500.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành Tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 56/CT-VKS-BTU ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo Huỳnh Tấn N thực hiện là nghiêm trọng, hành vi phạm tội do các bị cáo Trịnh Trọng H, Tạ Anh T, Vũ Hoàng T, Đỗ Quang Ngọc H thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người đã thành niên đủ khả năng nhận thức rõ hành vi gá bạc, hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tham lam tư lợi các bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Trịnh Trọng H, Tạ

Anh T, Vũ Hoàng T, Đỗ Quang Ngọc H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Huỳnh Tấn N có cha là ông Huỳnh T và mẹ là bà Hồ Thị H là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương. Bị cáo Trịnh Trọng H được tặng thưởng huy chương chiến sĩ về vang hạng ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, là người lao động, có nghề nghiệp.

[7] Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành. Bị cáo Trịnh Trọng H là người đề xuất việc đánh bạc. Bị cáo Vũ Hoàng T sử dụng số tiền đánh bạc nhiều hơn các bị cáo còn lại nên khi quyết định hình phạt phải chịu mức án cao hơn các bị cáo khác.

[8] Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp ổn định, có nhân thân tốt, trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt chính sách pháp luật nên không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ sức giáo dục, răn đe các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội. Đồng thời do áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo nên cần hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03, 04, 05, 06, 07/2019/HSST - LCĐKNCT ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Về hình phạt bổ sung: Xét Hội đồng xét xử đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với hành vi đánh bạc của các đối tượng Trương Duy T, Lê Thanh T, Kiều Công H, Huỳnh Thanh Khoa T, Phạm Thị N, Nguyễn Viết T và Trần Tấn T chưa đến mức xử lý hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động màu vàng, mặt trước có chữ KACHAODA của Trương Duy T; 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Lê Thanh T và Vũ Hoàng T; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh của Tạ Anh T; 01 điện thoại di động màu trắng mặt sau có chữ MI của Huỳnh Thanh Khoa T; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu đen, 01 thẻ đảng viên số 77.318820 và 02 chứng minh quân đội của Trịnh Trọng H. Xét đây là các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 30/9/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho chủ sở hữu các đồ vật trên là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô biển số 61L7-0926 của bị cáo Tạ Anh T; 01 xe mô tô biển số 60X9-6737 của Phạm Thị Kim L là vợ của Lê Thanh T đứng tên chủ sở hữu; 01 xe mô tô biển số 61F9-1553 do Huỳnh Thanh Khoa T mua mới vào năm 2001 nhưng nhờ cha ruột là ông Huỳnh Thanh S đứng tên chủ sở hữu. Xét các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc

Tân Uyên đã ra quyết định trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô biển số 72D1-169.25 số máy: 1FC3-022306, số khung: RLCS1FC30EY022298 qua tra cứu do Nguyễn Thị Trúc L đứng tên chủ sở hữu. Trương Duy T khai mua lại để sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã tra cứu trong tàng thư xe máy vật chứng thì không có dữ liệu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã đăng thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Xét thấy xe mô tô trên không phải là vật chứng trong vụ án, nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý theo thủ tục hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô biển số 85R3-7418, số máy: DGE100-1009318, số khung: 0009318 qua tra cứu do Lê V là chủ sở hữu. Kiều Công H mua lại để sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã tra cứu trong tàng thư xe máy vật chứng không có dữ liệu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã đăng thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Xét thấy xe mô tô trên không phải là vật chứng trong vụ án, nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý theo thủ tục hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng; 01 tấm giấy có in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 03 hộp hình vuông, mỗi hộp có 06 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 01 cái đĩa kim loại bằng inox; 01 cái đĩa bằng đất nung có tráng men in hoa văn và 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng xanh đây là công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.480.000 đồng thu giữ của Lê Thanh T và số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Phạm Thị N không sử dụng vào mục đích đánh bạc, xét cần tuyên trả cho Phạm Thị N và Lê Thanh T số tiền trên.

Đối với số tiền 4.400.000 đồng thu giữ của bị cáo Tạ Anh T không sử dụng để đánh bạc. Hiện Cơ quan thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên đang quản lý, xét cần tiếp tục giao cho Cơ quan thi hành án Dân sự quản thủ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với số tiền 10.188.000 đồng là tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 1.060.000 đồng thu giữ trên tấm bạt ở hàng rào lưới B40 cách nơi đánh bạc 02 mét không xác định được chủ sở hữu, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt, việc xử lý vật chứng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn N phạm Tội gá bạc.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự
Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn N số tiền 50.000.000 đồng.

2. Tuyên bố các bị cáo Trịnh Trọng H, Tạ Anh T, Vũ Hoàng T, Đỗ Quang Ngọc H Tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Trọng H số tiền 20.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Anh T số tiền 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng T 25.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Đỗ Quang Ngọc H số tiền 20.000.000 đồng.

Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03, 04, 05, 06, 07/2019/HSST - LCDKNCT ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Áp dụng điểm a khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng; 01 tấm giấy có in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 03 hộp hình vuông, mỗi hộp có 06 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 01 cái đĩa kim loại bằng inox; 01 cái đĩa bằng đất nung có tráng men in hoa văn và 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương)

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 11.248.000 đồng (Mười một triệu, hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

- Tuyên trả cho Lê Thanh T số tiền 1.480.000 đồng.

- Tuyên trả cho Phạm Thị N số tiền 1.500.000 đồng.

- Tuyên giao Cơ quan thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên tiếp tục quản thủ số tiền 4.400.000 đồng của bị cáo Tạ Anh T để đảm bảo việc thi hành án.

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/10/2019).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Huỳnh Tấn N, Trịnh Trọng H, Tạ Anh T, Vũ Hoàng T và Đỗ Quang Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo (05);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên ();
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết